


# DATASHEET

<b>SQJ951EP-T1_GE3</b>			
Giới thiệu	MOSFET 2P-CH 30V 30A PPAK		
Loại sản phẩm	Transitor - FETs, MOSFETs - Mảng		
Nhà sản xuất	Vishay Siliconix		
Website	<a href="http://semitech.vn">semitech.vn</a>		
Báo giá & đặt hàng	<a href="tel:0919944885">Hotline: 0919944885</a> - <a href="mailto:admin@semitech.vn">admin@semitech.vn</a>		
<b>Thông tin sản phẩm</b>			
<p>SQJ951EP-T1_GE3 là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử SQJ951EP-T1_GE3, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại <b>Semitech.vn</b> trực tuyến, Đặt hàng SQJ951EP-T1_GE3 Electro-Films (EFI) / Vishay với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ <b>Semitech.vn</b>. Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.</p>			
Mã SP	<b>SQJ951EP-T1_GE3</b>	Thông tin sản phẩm	MOSFET 2P-CH 30V 30A PPAK
Loại sản phẩm	Transitor - FETs, MOSFETs - Mảng	Nhà sản xuất	Vishay Siliconix
Gói / Trường hợp	Tape & Reel (TR)	VGS (th) (Max) @ Id	2.5V @ 250µA
Gói thiết bị nhà cung cấp	PowerPAK® SO-8 Dual	Loại	Automotive, AEC-Q101, TrenchFET®
Rds On (Max) @ Id, VGS	17 mOhm @ 7.5A, 10V	Power - Max	56W
Bao bì	Tape & Reel (TR)	Gói / Case	PowerPAK® SO-8 Dual
Vài cái tên khác	SQJ951EP-T1-GE3 SQJ951EP-T1-GE3-ND SQJ951EP-T1_GE3-ND SQJ951EP-T1_GE3TR	Nhiệt độ hoạt động	-55°C ~ 175°C (Tj)
gắn Loại	Surface Mount	Độ nhạy độ ẩm (MSL)	1 (Unlimited)
Tình trạng miễn phí / Tình trạng RoHS	Lead free / RoHS Compliant	Điện dung đầu vào (Ciss) (Max) @ Vds	1680pF @ 10V
Phím cổng (Qg) (Max) @ Vgs	50nC @ 10V	Loại FET	2 P-Channel (Dual)

FET Feature	Standard	Xả để nguồn điện áp (Vdss)	30V
miêu tả cụ thể	Mosfet Array 2 P-Channel (Dual) 30V 30A 56W Surface Mount PowerPAK® SO-8 Dual	Hiện tại - Drain liên tục (Id) @ 25 ° C	30A
Báo giá & đặt hàng	<a href="tel:0919944885">Hotline: 0919944885</a> - <a href="mailto:admin@semitech.vn">admin@semitech.vn</a>		

## Danh mục sản phẩm

1. Các mô-đun điều khiển năng lượng
2. Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn
3. Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng
4. Diode - Bộ chỉnh lưu cầu
5. Điốt - điện dung biến thiên (Varicaps, Varactors)
6. Điốt - RF
7. Điốt - Zener - Đơn
8. Điốt - Zener - mảng
9. Thyristor - DIACs, SIDACs
10. Thyristor - SCR
11. Thyristor - SCRs - Các mô-đun
12. Thyristor - TRIAC
13. Transistors - FETs, MOSFETs - RF
14. Transistors - lưỡng cực (BJT) - RF
15. Transistors - Mục đích đặc biệt
16. Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn
17. Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng
18. Transistor - IGBT - Đơn
19. Transistor - IGBT - Mảng
20. Transistor - IGBTs - Các mô-đun
21. Transistor - JFETs
22. Transistor - Lập trình Unijunction
23. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn
24. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn, Pre-Biased
25. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng
26. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng, Pre-Biased